

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT ĐỌC TIẾNG ANH 1

Mã học phần: ERE32021 – Số tín chỉ: 02

Dùng cho (các) ngành: Ngôn ngữ Anh

Điều kiện tiên quyết: Không có

Hình thức đào tạo: Trực tiếp và/hoặc trực tuyến

Đơn vị phụ trách: Khoa Ngoại ngữ

1. Mô tả chung về học phần

Cung cấp cho sinh viên kiến thức từ vựng và ngữ pháp phù hợp giúp sinh viên đọc hiểu các bài đọc về các vấn đề quen thuộc trong đời sống xã hội ở mức độ sơ cấp;

Cung cấp cho sinh viên các kỹ năng đọc cần thiết ở mức độ sơ cấp như đọc ý chính, đọc chi tiết, nhận diện thông tin từ các gợi ý cho trước.

Học phần đọc 1 pốp phần phục vụ cho chuẩn đầu ra A2, B1, B3, C3, C4 của Chương trình Đào tạo ngành ngôn ngữ Anh.

2. Các chữ viết tắt: không

3. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
a1	Vận dụng kiến thức từ vựng, ngữ pháp đã có để đọc hiểu các đoạn văn bản rất ngắn và đơn giản về các chủ đề như bản thân, gia đình, nhà trường, bạn bè...
a2	Hiểu nội dung của các văn bản đơn giản, quen thuộc hoặc các đoạn mô tả ngắn, đặc biệt là khi có minh họa đi kèm
a3	Nhận diện các tên riêng, các từ quen thuộc, các cụm từ cơ bản nhất trên các ghi chú đơn giản, thường gặp trong các tình huống giao tiếp hằng ngày
b1	Có kỹ năng đọc tìm ý chính và tìm ý chi tiết ở mức độ cơ bản.
b2	Thể hiện kỹ năng làm việc nhóm, phân tích, tổng hợp thông tin cơ bản
c1	Thể hiện năng lực tự học, tự nghiên cứu tài liệu

4. Giáo trình và tài liệu học tập

4.1. Giáo trình và tài liệu học tập:

Tarver-Chase, B. & Bohlke, D. (2020) *Reading Explorer Foundations 3rd Edition*, National Geographic Learning

4.2. Tài liệu tham khảo:

Lee, L. (2011) *Select Readings Elementary 2nd Edition*, Oxford University Press

5. Chiến lược học tập

Sinh viên nên tham dự lớp học đầy đủ, tham gia thảo luận xây dựng bài trên lớp và chuẩn bị bài tập kỹ năng ở nhà để tự củng cố kiến thức cho bản thân. Sinh viên cần nghiêm túc thực hiện bài tập GV giao trên lớp, bài kiểm tra giữa kỳ, và bài thi kết thúc học phần. Sinh viên vi phạm quy chế thi trong kỳ kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ sẽ không được chấm bài thi và mặc nhiên được chấm điểm 0 cho bài thi đó.

Để hoàn thành tốt học phần này, sinh viên cần:

- Rèn luyện kỹ năng đọc lướt để lấy ý chính (skimming) hay đọc từng phần để tìm thông tin chi tiết (scanning).

- Rèn luyện kỹ năng đoán từ trong văn cảnh

- Làm journals sau mỗi chương để củng cố lại nội dung bài đọc, bày tỏ quan điểm về vấn đề trong bài đã học.

6. Nội dung, kế hoạch giảng dạy và đánh giá

Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học			Chuẩn đầu ra	
	Trên lớp	ST	Tự học		SG
Unit 1. Mysteries A. Have Aliens Visited Us? B. The Lost City of Atlantis	SV lĩnh hội các kiến thức và làm bài tập theo hướng dẫn của giảng viên	2	Làm bài tập Unit 1 Tự nghiên cứu giáo trình Unit 1 Tự nghiên cứu tài liệu tham khảo	6	a1, a2, a3 b1, b2, c1
Unit 2: Favorite Foods A. The Histor of Pizza B. The Hottest Chilies	SV lĩnh hội các kiến thức và làm bài tập theo hướng dẫn của giảng viên	2	Làm bài tập Unit 2 Tự nghiên cứu giáo trình Unit 2 Tự nghiên cứu tài liệu tham khảo	6	a1, a2, a3 b1, b2, c1
Unit 3: Cool Jobs A. Training Grizzlies! B. Getting the Shot	SV lĩnh hội các kiến thức và làm bài tập theo hướng dẫn của giảng viên	2	Làm bài tập Unit 3 Tự nghiên cứu giáo trình Unit 3 Tự nghiên cứu tài liệu tham khảo	6	a1, a2, a3 b1, b2, c1
Unit 4: Shipwrecks A. I've Found the Titanic! B. Treasure Ship	SV lĩnh hội các kiến thức và làm bài tập theo hướng dẫn của giảng viên	2	Làm bài tập Unit 4 Tự nghiên cứu giáo trình Unit 4 Tự nghiên cứu tài liệu tham khảo	6	a1, a2, a3 b1, b2, c1
Unit 5: Science Investigators A. At the Scene of Crime B. The Disease Detective	SV lĩnh hội các kiến thức và làm bài tập theo hướng dẫn của giảng viên	2	Làm bài tập Unit 4 Tự nghiên cứu giáo trình Unit 5 Tự nghiên cứu tài liệu tham khảo	6	a1, a2, a3 b1, b2, c1
Unit 6: Explorers and Pioneers A. Who Was Sacagawea? B. Polar Pioneer	SV lĩnh hội các kiến thức và làm bài tập theo hướng dẫn của giảng viên	2	Làm bài tập Unit 6 Tự nghiên cứu giáo trình Unit 6 Tự nghiên cứu tài liệu tham khảo	6	a1, a2, a3 b1, b2, c1
Test 1	SV làm bài kiểm tra trên lớp lấy điểm đánh giá 1	2	Ôn tập các Unit đã học Tự nghiên cứu tài liệu tham khảo	6	
Unit 7: Mind's Eye A. The Meaning of Dreams B. Seeing the Impossible	SV lĩnh hội các kiến thức và làm bài tập theo hướng dẫn của giảng viên	2	Làm bài tập Unit 7 Tự nghiên cứu giáo trình Unit 7 Tự nghiên cứu tài liệu tham khảo	6	a1, a2, a3 b1, b2, c1
Unit 8: Animal Wonders A. A Penguin Family B. Do Animals Laugh?	SV lĩnh hội các kiến thức và làm bài tập theo hướng dẫn của giảng viên	2	Làm bài tập Unit 8 Tự nghiên cứu giáo trình Unit 8 Tự nghiên cứu tài liệu tham khảo	6	a1, a2, a3 b1, b2, c1
Unit 9: Incredible Domes A. A Love Poem in Stone	SV lĩnh hội các kiến thức và làm bài tập theo hướng dẫn của giảng viên	2	Làm bài tập Unit 9 Tự nghiên cứu giáo trình Unit 9 Tự nghiên cứu tài liệu tham khảo	6	a1, a2, a3 b1, b2, c1

B. The Great Dome of Florence					
Unit 10: Wild Weather A. A Warming World B. Freaky Forces of Nature	SV lĩnh hội các kiến thức và làm bài tập theo hướng dẫn của giảng viên	2	Làm bài tập Unit 10 Tự nghiên cứu giáo trình Unit 10 Tự nghiên cứu tài liệu tham khảo	6	a1, a2, a3 b1, b2, c1
Unit 11: Giants of the Past A. The Mammoth's Tale B. Sea Monsters	SV lĩnh hội các kiến thức và làm bài tập theo hướng dẫn của giảng viên	2	Làm bài tập Unit 11 Tự nghiên cứu giáo trình Unit 11 Tự nghiên cứu tài liệu tham khảo	6	a1, a2, a3 b1, b2, c1
Unit 12: Technology A. The Robots Are Coming! B. How Will We Live in 2035?	SV lĩnh hội các kiến thức và làm bài tập theo hướng dẫn của giảng viên	2	Làm bài tập Unit 12 Tự nghiên cứu giáo trình Unit 12 Tự nghiên cứu tài liệu tham khảo	6	a1, a2, a3 b1, b2, c1
Test 2	SV làm bài kiểm tra trên lớp lấy điểm đánh giá 2	2	Ôn tập các Unit đã học Tự nghiên cứu tài liệu tham khảo	6	
Revision	SV ôn tập lại các phần kiến thức đã học trong cả giáo trình	2	Ôn tập các Unit đã học Tự nghiên cứu tài liệu tham khảo	6	a1, a2, a3 b1, b2, c1
Tổng số tiết/giờ học		30		90	

ST-Số tiết chuẩn SG-Số giờ

7. Đánh giá kết quả học tập

Hoạt động đánh giá của học phần gồm:

Phân loại	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra		
			a1	a2	a3
Quá trình	ĐG1. Chuyên cần	10%	✓	✓	✓
	ĐG2. Làm bài kiểm tra trên lớp	40%	✓	✓	✓
Kết thúc học phần	ĐG3. Bài thi kết thúc học phần	50%	✓	✓	✓
<i>Tổng cộng:</i>		100%			

8. Hoạt động đánh giá

8.1. Hoạt động đánh giá 1 – Điểm chuyên cần – Tỷ lệ: 10% điểm học phần

10 nếu $90 \leq d \leq 100$

7.5 nếu $80 \leq d < 90$

5 nếu $70 \leq d < 80$

0 nếu $0 \leq d < 70$

8.2. Hoạt động đánh giá 2 – Chuẩn đầu ra: a1, a2, a3 – Tỷ lệ: 40% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Bài kiểm tra trắc nghiệm trên lớp
- Mô tả bài đánh giá: Bài kiểm tra bao gồm 2-3 bài đọc liên quan đến các chủ đề từ vựng đã học trong các Unit 1-6 đi kèm câu hỏi trắc nghiệm khách quan để đánh giá năng lực đọc hiểu của sinh viên ở cấp độ sơ cấp.
- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a1. Vận dụng kiến thức từ vựng, ngữ pháp đã có để đọc hiểu các đoạn văn bản rất ngắn và đơn giản về các chủ đề như bản thân, gia đình, nhà trường, bạn bè...	Vận dụng tốt	Vận dụng tương đối tốt	Vận dụng ở mức độ trung bình	Vận dụng ở mức độ hạn chế	Vận dụng ở mức độ rất hạn chế
b1. Có kỹ năng đọc tìm ý chính và tìm ý chi tiết ở mức độ cơ bản.	Thể hiện tốt	Thể hiện tương đối tốt	Thể hiện ở mức độ trung bình	Thể hiện ở mức độ hạn chế	Thể hiện ở mức độ rất hạn chế
b2. Thể hiện kỹ năng làm việc nhóm, phân tích, tổng hợp thông tin cơ bản	Thể hiện tốt	Thể hiện tương đối tốt	Thể hiện ở mức độ trung bình	Thể hiện ở mức độ hạn chế	Thể hiện ở mức độ rất hạn chế

Kết quả đánh giá chung:

8.3. Hoạt động đánh giá 3 – Chuẩn đầu ra: a1, a2, a3 – Tỷ lệ: 50% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Bài kiểm tra trắc nghiệm
- Mô tả bài đánh giá: Bài kiểm tra bao gồm 3-4 bài đọc liên quan đến các chủ đề từ vựng đã học trong các Unit 1-12 đi kèm câu hỏi trắc nghiệm khách quan để đánh giá năng lực đọc hiểu của sinh viên ở cấp độ sơ cấp.
- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a1. Vận dụng kiến thức từ vựng, ngữ pháp đã có để đọc hiểu các đoạn văn bản rất ngắn và đơn giản về các chủ đề như bản thân, gia đình, nhà trường, bạn bè...	Vận dụng tốt	Vận dụng tương đối tốt	Vận dụng ở mức độ trung bình	Vận dụng ở mức độ hạn chế	Vận dụng ở mức độ rất hạn chế
a2. Hiểu nội dung của các văn bản đơn giản, quen thuộc hoặc các đoạn mô tả ngắn, đặc biệt là khi có minh họa đi kèm	Hiểu tốt	Hiểu khá tốt	Hiểu ở mức độ trung bình	Hiểu ở mức độ hạn chế	Hiểu ở mức độ rất hạn chế
a3. Nhận diện các tên riêng, các từ quen thuộc, các cụm từ cơ bản nhất trên các ghi chú đơn giản, thường gặp trong các tình huống giao tiếp hàng ngày	Nhận diện tốt	Nhận diện khá tốt	Nhận diện ở mức độ trung bình	Nhận diện ở mức độ hạn chế	Nhận diện ở mức độ rất hạn chế
b1. Có kỹ năng đọc tìm ý chính và tìm ý chi tiết ở mức độ cơ bản.	Thể hiện tốt	Thể hiện tương đối tốt	Thể hiện ở mức độ trung bình	Thể hiện ở mức độ hạn chế	Thể hiện ở mức độ rất hạn chế
b2. Thể hiện kỹ năng làm việc nhóm, phân tích, tổng hợp thông tin cơ bản	Thể hiện tốt	Thể hiện tương đối tốt	Thể hiện ở mức độ trung bình	Thể hiện ở mức độ hạn chế	Thể hiện ở mức độ rất hạn chế

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
c1. Thể hiện năng lực tự học, tự nghiên cứu tài liệu	Thể hiện tốt	Thể hiện tương đối tốt	Thể hiện ở mức độ trung bình	Thể hiện ở mức độ hạn chế	Thể hiện ở mức độ rất hạn chế

Kết quả đánh giá chung:

8.4. Cách tính kết quả học tập chung của học phần

Điểm tổng kết môn học = 10% điểm chuyên cần + 40% bài đánh giá giữa kỳ + 50% bài thi kết thúc học phần

9. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

Phòng học tiêu chuẩn, đạt đủ yêu cầu về bàn ghế, ánh sáng, loa đài, micro phục vụ công tác giảng dạy và học tập.

Giáo trình và tài liệu tham khảo, có hệ thống máy chiếu và kết nối mạng Internet, thư viện số phục vụ người học.

Máy tính và phương tiện cần thiết để trình chiếu khi thuyết trình.

10. An toàn của sinh viên và giảng viên

Giảng viên và sinh viên tuân thủ nghiêm túc các quy định của lớp học, quy định về an toàn phòng chống cháy nổ, quy định về phòng thực hành tiếng và các quy định khác của Nhà trường và Khoa.

11. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Văn phòng hỗ trợ sinh viên, Phòng Đào tạo, Ban Thanh tra của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng
xây dựng CTĐT ngành**

Hải Phòng, ngày tháng 8 năm 2023
Người biên soạn

TS. Trần Thị Ngọc Liên

ThS. Bùi Thị Mai Anh